

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HOÀ BÌNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 572/2025/NQ-HĐND

Hoà Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ một lần về điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức các cấp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình (trước sắp xếp) về công tác tại các cơ quan, tổ chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (sau sắp xếp)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn, thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 201/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ một lần về điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức các cấp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình (trước sắp xếp) về công tác tại trung tâm hành chính cấp tỉnh và cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (sau sắp xếp); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân; Báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ một lần về điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức các cấp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình (trước sắp xếp) về công tác tại các cơ quan, tổ chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (sau sắp xếp).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi tiết điểm d khoản 4 Điều 16 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chính sách hỗ trợ một lần về điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức các cấp trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (*trước sắp xếp*) về công tác tại các cơ quan, tổ chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*sau sắp xếp*).

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tác tại các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc hệ thống chính trị các cấp trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (*có mặt tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2025*) được điều động, phân công đến công tác tại các cơ quan, tổ chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*sau sắp xếp*) và có khoảng cách di chuyển bằng đường bộ tính từ trụ sở làm việc cũ đến trụ sở làm việc mới từ 20 km trở lên. Đối với địa bàn thuộc các xã đặc biệt khó khăn (*trước thời điểm sắp xếp*), thì khoảng cách di chuyển từ 15 km trở lên.

b) Cán bộ, công chức công tác ở cơ quan cấp tỉnh được luân chuyển, điều động đến công tác tại các cơ quan cấp huyện trước thời điểm 01 tháng 7 năm 2025, nhưng sau khi sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp vẫn tiếp tục công tác ở cấp xã thì được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

c) Không áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nghỉ theo chế độ quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung thay thế có liên quan.

d) Khuyến khích các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư căn cứ khả năng tài chính thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

Đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị quyết này được hưởng mức hỗ trợ một lần tùy thuộc vào khoảng cách di chuyển theo đường bộ tính từ trụ sở làm việc cũ đến trụ sở làm việc mới, cụ thể:

1. Khoảng cách từ 20 km đến dưới 40 km; từ 15 km đến dưới 40 km đối với trụ sở làm việc mới nằm trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn trước khi sắp xếp: Mức hỗ trợ là 27.720.000 đồng/người, trong đó:

a) Hỗ trợ đi lại 7.920.000 đồng.

b) Hỗ trợ lưu trú 19.800.000 đồng.

2. Khoảng cách từ 40 km đến dưới 60km: Mức hỗ trợ 33.000.000 đồng/người, trong đó:

a) Hỗ trợ đi lại 13.200.000 đồng.

b) Hỗ trợ lưu trú 19.800.000 đồng.

3. Khoảng cách từ 60 km trở lên: Mức hỗ trợ 38.280.000 đồng/người, trong đó:

a) Hỗ trợ đi lại 18.480.000 đồng.

b) Hỗ trợ lưu trú 19.800.000 đồng.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

Chính sách hỗ trợ một lần chi trả ngay khi đối tượng có quyết định điều động, phân công của cấp có thẩm quyền. Trường hợp đối tượng đã hưởng chính sách nhưng có nguyện vọng nghỉ việc hoặc quay trở lại công tác tại trụ sở cũ trong thời hạn 1 năm kể từ thời điểm nhận chính sách hỗ trợ thì có trách nhiệm phải hoàn trả phần kinh phí đã được nhận; trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách từ nguồn ngân sách tỉnh Hòa Bình.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về việc xác định khoảng cách, loại đường, đối tượng để làm căn cứ hỗ trợ; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 29 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- HĐND, UBND cấp xã;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- LĐ + CV các Phòng CM thuộc VP;
- Lưu: VT, CTHĐND (T),

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Minh